

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2021/DS-ST

Ngày 21-9-2021

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Lưu Văn Đề.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ân- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 69/2021/TLST- DS ngày 05 tháng 7 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2021/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2021/QĐST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2021/QĐST- DS ngày 07 tháng 9 năm 2021.

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn T, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Trần Văn H1 (tên gọi khác: Trần Văn H2), sinh năm 1991. Địa chỉ: Xóm 8, Phú Lễ, xã HC, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa, chị H có mặt; anh H2 vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01-6-2021, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Đầu năm 2020, chị Nguyễn Thị H cho anh Trần Văn H2 vay số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Chị H trực tiếp giao tiền cho anh H2 và hai bên không viết giấy biên nhận, có thỏa thuận về lãi H2 không thỏa thuận cụ

thể. Ngày 21-3-2020, chị H đòi nợ, anh H2 xin khất và viết giấy biên nhận trong đó có nội dung vay của chị H số tiền 30.000.000đ, thời hạn vay là 01 tuần. Quá hạn, chị H đã đòi nợ nhiều lần nH2 anh H2 không trả. Nay chị H đề nghị Tòa án buộc anh H2 phải trả khoản vay gốc 30.000.000đ và tiền lãi theo quy định pháp luật kể từ ngày 28-3-2020 cho đến khi trả xong khoản nợ gốc.

Tại phiên tòa, xét thấy anh H2 điều kiện kinh tế khó khăn nên chị H không yêu cầu anh H2 phải trả lãi.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 30 tháng 7 năm 2021, anh Trần Văn H1 trình bày: Anh Trần Văn H1 có tên gọi khác là Trần Văn H2. Từ khi quen biết chị H đến nay, giữa chị H và anh H2 không có quan hệ vay mượn tài sản gì. Giấy mượn tiền mà chị H nộp cho Tòa án, anh H1 công nhận là do anh H1 viết và ký điểm chỉ nH2 không tự nguyện mà bị chị H ép, buộc, đọc cho viết. Vì vậy, anh H1 không nhất trí trả nợ gốc và lãi theo yêu cầu của chị H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không đến làm việc, không tham gia phiên tòa, chưa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H; buộc anh Trần Văn H1 (tức Trần Văn H2) phải trả chị Nguyễn Thị H 30.000.000 đồng tiền vay gốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nH2 anh H1 vắng mặt tại phiên tòa lần hai không lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H1 là phù hợp với các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về nội dung vụ án:*

2.1. Về hợp đồng vay tài sản giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H1:

Tại biên bản lấy lời khai, anh H1 công nhận: Anh H1 cũng có tên thường gọi khác là Trần Văn H2. “Giấy mượn tiền” do chị H xuất trình do anh H1 viết, phần chữ viết, chữ ký, dấu điểm chỉ người vay là của anh Trần Văn H1. Tuy nhiên, anh H1 cho rằng Giấy này là do anh bị chị H ép viết, có người đọc cho viết nên không công nhận khoản nợ với chị H. Quá trình giải quyết vụ án, anh H1 không đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh anh H1 viết giấy vay tiền của chị H trong tình trạng bị đe dọa, cưỡng ép. Do đó, căn cứ Điều 91 Bộ

luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định Giấy mượn tiền mà chị H nộp cho Tòa án là chứng cứ chứng minh cho quan hệ vay tài sản giữa chị H và anh H1. Theo Giấy mượn tiền mà chị H nộp cho Tòa án, thời hạn anh H1 phải trả nợ cho chị H là ngày 28-3-2020. Như vậy, Hợp đồng vay tài sản giữa chị H và anh H1 là Hợp đồng vay tài sản có thời hạn theo quy định tại Điều 463, Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Do đến hạn NH2 anh H1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên căn cứ Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, anh H1 phải có trách nhiệm trả cho chị H số tiền nợ gốc là 30.000.000đ.

2.2. *Về lãi suất*: Quá trình giải quyết vụ án, chị H khẳng định khi cho vay chị H và anh H2 có thỏa thuận về lãi NH2 không cụ thể. Tuy nhiên, khi viết giấy vay tiền, thỏa thuận về lãi lại không được thể hiện, anh H2 không thừa nhận việc vay tiền nên không có căn cứ khẳng định hợp đồng vay tài sản giữa chị H và anh H2 có lãi. Ngoài ra, tại phiên tòa, chị rút yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu tính lãi của chị H.

[3] *Về án phí*: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên không phải chịu án phí và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Buộc bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự; Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H kiện đòi nợ đối với anh Trần Văn H1 là hợp pháp.

2. Buộc anh Trần Văn H1 phải trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền vay gốc 30.000.000 (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Đình chỉ yêu cầu tính lãi đối với khoản vay gốc 30.000.000đ của chị Nguyễn Thị H.

4. Án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án: Buộc anh Trần Văn H1 phải nộp 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị H 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0002685 ngày 05-7-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hòe

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thành Thái Nguyễn Ngọc Chinh

Ngô Thị Hòe

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Hải Phúc;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hòe

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN